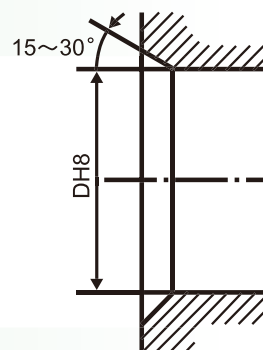


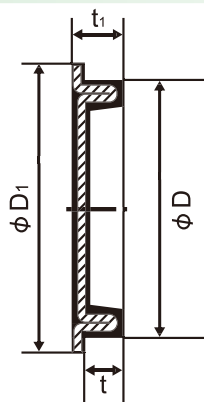
## シールキャップ取付穴公差

- 取付相手穴の内径公差はH8に加工して下さい。
- 嵌入側端部はバリがないよう必ず面取りを施して下さい。

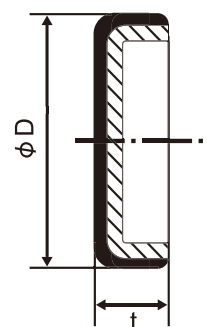


## シールキャップの寸法表

**SC-A型**  
(外周ツバ付)



**SC-N型**  
(外周ツバ無し)



### SC-N型 (外周ツバ無し)

(単位m/m)

番号	寸法	D	t	番号	寸法	D	t
SC 10 - 4N		10	4	SC 50 - 8N		50	8
SC 15 - 5N		15	5	SC 55 - 8N		55	8
SC 18 - 8N		18	8	SC 62 - 10N		62	10
SC 20 - 7N		20	7	SC 65 - 9N		65	9
SC 22 - 7N		22	7	SC 70 - 9N		70	9
SC 24 - 8N		24	8	SC 72 - 8N		72	8
SC 25 - 7N		25	7	SC 75 - 9N		75	9
SC 30 - 8N		30	8	SC 75 - 12N		75	12
SC 32 - 7N		32	7	SC 80 - 9N		80	9
SC 35 - 7N		35	7	SC 85 - 9N		85	9
SC 38 - 10N		38	10	SC 90 - 10N		90	10
SC 40 - 10N		40	10	SC 95 - 10N		95	10
SC 45 - 8N		45	8	SC 100 - 10N		100	10
SC 47 - 7N		47	7				
SC 47 - 8N		47	8				

### SC-A型 (外周ツバ付)

(単位m/m)

番号	寸法	D	t	D1	t1	番号	寸法	D	t	D1	t1
SC 32 - 7A		32	6	38	7	SC 52 - 7A		52	6	58	7
SC 35 - 7A		35	6	41	7	SC 62 - 7A		62	6	68	7
SC 40 - 7A		40	6	46	7	SC 72 - 8A		72	7	78	8
SC 47 - 7A		47	6	53	7						